

Số: /PT-TH

Hưng Yên, ngày 16 tháng 8 năm 2019

- VP Cao
- các bút ký
nhiều mờ! b/c us.

PHIẾU TRÌNH GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

Đ/c Tỉnh
Nghị định
lâm giờ
D
Vấn đề: Danh mục tài sản mua sắm tập trung.

Cơ quan trình: Sở Tài chính

Các văn bản kèm theo: Tờ trình số 208/TTr-STC ngày 18/7/2019 của Sở Tài chính; dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm định số 713/BC-STC ngày 20/6/2019 của Sở Tư pháp.

Tóm tắt nội dung và kiến nghị	Ý kiến giải quyết của Lãnh đạo Ủy ban nhân dân
1. Nội dung Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định về danh mục tài sản mua sắm tập trung thay thế Quyết định số 14/2016/QĐ-UBND ngày 09/8/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh.	Ngày tháng năm 2019 (Chữ ký)
2. Ý kiến các cơ quan liên quan	
3. Ý kiến đơn vị có liên quan trong Văn phòng	
4. Ý kiến chuyên viên: Chi tiết theo Phụ lục kèm theo Phiếu trình này. Kính trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét đưa ra cuộc họp Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét, quyết định	
5. Ý kiến Lãnh đạo Văn phòng Ngày tháng năm 2019 <i>Kính đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh cho bri kí kết họp Giao ban C, PCUBND tỉnh</i> <i>Mạnh</i> Đỗ Cao Thành	Chuyên viên Ngày 16 tháng 8 năm 2019 <i>M</i> Doãn Thế Cầm



Phụ lục

1. Trích yếu văn bản:

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định này để thực hiện nhiệm vụ được giao tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP:

- Điểm c Khoản 2 Điều 67:

“c) Bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành danh mục tài sản mua sắm tập trung cấp bộ, cơ quan trung ương, địa phương (trừ thuộc)”.

- Khoản 4 Điều 68:

“4. Bộ Tài chính, Bộ Y tế, các bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định theo thẩm quyền đơn vị mua sắm tập trung để thực hiện mua sắm đối với tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung cấp quốc gia, cấp Bộ, cơ quan trung ương, địa phương trên cơ sở tổ chức sắp xếp lại, giao bổ sung nhiệm vụ cho một cơ quan, tổ chức, đơn vị hiện có (không thành lập mới, không bổ sung biên chế của bộ, cơ quan trung ương, địa phương)”.

- Khoản 2 Điều 70:

“2. Ngoài các nguồn kinh phí mua sắm tập trung quy định tại khoản 1 Điều này, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định sử dụng các nguồn kinh phí sau đây để bảo đảm hiệu quả mua sắm tài sản theo phương thức tập trung:

a) Nguồn kinh phí từ quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên;

b) Nguồn quỹ bảo hiểm y tế, nguồn thu từ dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và nguồn thu hợp pháp khác của cơ sở y tế công lập trong trường hợp mua sắm trang thiết bị y tế.”

Như vậy, trích yếu Quyết định chỉ ghi “Ban hành danh mục tài sản mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh Hưng Yên” là không đầy đủ.

Chuyên viên đề xuất sửa trích yếu thành: “Quy định về danh mục tài sản mua sắm tập trung, đơn vị mua sắm tập trung và nguồn kinh phí thực hiện mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh Hưng Yên”

2. Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

- Khoản 1: Chuyên viên đề xuất sửa thành: “Quyết định này quy định về danh mục tài sản mua sắm tập trung, đơn vị mua sắm tập trung và nguồn kinh phí thực hiện mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh Hưng Yên”

- Khoản 2: Chuyên viên nhất trí

3. Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Khoản 2:

Dự thảo của Sở Tài chính: “Các cơ quan nhà nước; đơn vị sự nghiệp công lập; tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã



hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội; ban quản lý dự án thuộc tỉnh”.

Hết hợp. Chuyên viên đề xuất bô “ban quản lý dự án” vì cũng nằm trong “đơn vị sự nghiệp công lập” hoặc các cơ quan, tổ chức nêu trên.

- Khoản 3:

Dự thảo của Sở Tài chính: “Văn phòng Tỉnh ủy và các đơn vị trực thuộc Tỉnh ủy; Văn phòng Huyện ủy, Thành ủy, Thị ủy có sử dụng nguồn ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản thuộc danh mục tài sản mua sắm tập trung của tỉnh.”

Chuyên viên đề xuất viết đúng với các viết của Nghị định 165/2017/NĐ-CP, cụ thể sửa thành: “Văn phòng Tỉnh ủy, cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng ở Tỉnh ủy và Văn phòng Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy là đơn vị dự toán cấp dưới trực thuộc Văn phòng Tỉnh ủy; Văn phòng Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy là đơn vị dự toán thuộc ngân sách nhà nước cấp huyện đối với trường hợp sử dụng nguồn ngân sách nhà nước mua sắm tài sản thuộc danh mục tài sản mua sắm tập trung do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành”.

4. Điều 3. Danh mục tài sản mua sắm tập trung

4.1. Về danh mục tài sản mua sắm tập trung được xây dựng dựa trên căn cứ sau:

- Khoản 1 Điều 67 Nghị định 151/2017/NĐ-CP quy định:

“1. Tài sản được đưa vào danh mục tài sản mua sắm tập trung là tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và đáp ứng các điều kiện quy định tại Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu, yêu cầu thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng của Đảng và Nhà nước, năng lực của đơn vị mua sắm tập trung, điều kiện phát triển của thị trường cung cấp tài sản.”

- Khoản 1 Điều 71 Nghị định 63/2014/NĐ-CP quy định:

“1. Hàng hóa, dịch vụ được đưa vào danh mục mua sắm tập trung khi đáp ứng một trong các điều kiện sau đây:

a) Hàng hóa, dịch vụ mua sắm với số lượng lớn hoặc chủng loại hàng hóa, dịch vụ được sử dụng phổ biến tại nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị;

b) Hàng hóa, dịch vụ có yêu cầu tính đồng bộ, hiện đại.”

4.2. Về báo cáo của Sở Tài chính về tình hình mua sắm tập trung trong thời gian qua:

- Sở Tài chính báo cáo một số mặt hàng vừa thuộc danh mục mua sắm tập trung của tỉnh vừa thuộc danh mục máy móc, thiết bị chuyên dùng nhưng có cấu hình riêng phục vụ nhiệm vụ đặc thù của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị như máy vi tính, máy photocopy, máy in có cấu hình cao được mua sắm với số lượng



nhỏ, không mang tính chất phổ biến nên không đủ điều kiện là mặt hàng mua sắm tập trung theo Nghị định 63/2014/NĐ-CP.

Tuy nhiên tại dự thảo Sở Tài chính tiếp tục tham mưu đưa tất cả các loại máy tính, máy photocopy vào danh mục mua sắm tập trung là không đúng quy định.

- Sở Tài chính báo cáo đối với tài sản của ngành giáo dục và đào tạo cần quy định rõ loại tài sản thực hiện mua sắm tập trung để làm cơ sở tổ chức mua sắm cho đảm bảo quy định tuy nhiên đối với tài sản của ngành y tế Sở Tài chính lai không đề xuất quy định rõ loại tài sản thực hiện mua sắm tập trung.

- Sở Tài chính không có đánh giá cụ thể hiệu quả của việc mua sắm tập trung trong các năm vừa qua để làm căn cứ dựa vào dự thảo danh mục tài sản mua sắm tập trung như: Tiết kiệm được bao nhiêu chi phí so với dự toán; phát sinh thêm những chi phí nào; có tiết kiệm được thời gian trong việc mua sắm để sớm đưa các tài sản vào sử dụng không...

4.3. Bảng so sánh danh mục tài sản mua sắm tập trung theo quy định tại Quyết định số 14/2016/QĐ-UBND và dự thảo và ý kiến của Chuyên viên

STT	Quyết định 14	Dự thảo	Ý kiến của Chuyên viên
1	Máy photocopy	Máy photocopy	Nhất trí với dự thảo
2	Máy vi tính (gồm cả máy vi tính để bàn và xách tay), không áp dụng cho máy vi tính cấu hình cao chuyên dùng cho ngành Phát thanh truyền hình	Máy vi tính (gồm cả máy vi tính để bàn và xách tay)	Không nhất trí với dự thảo. Đề xuất chỉ áp dụng đối với máy vi tính thuộc danh mục máy móc thiết bị chuyên dùng phổ biến theo Quyết định số 50/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
3	Máy in	Máy in	Không nhất trí với dự thảo. Đề xuất chỉ áp dụng đối với máy in thuộc danh mục máy móc thiết bị chuyên dùng phổ biến theo Quyết định số 50/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
4	Máy scan		Nhất trí với dự thảo
5	Phần mềm, các ứng dụng và nội dung số (trang bị từ 10 đơn vị trở lên)		Nhất trí với dự thảo
6	Điều hòa nhiệt độ (không áp dụng cho điều hòa công suất lớn lắp đặt trong trường quay, phòng sân xuất chương trình của Đài Phát thanh truyền hình)		Nhất trí với dự thảo
7	Tủ đựng tài liệu		Nhất trí với dự thảo
8	Bàn, ghế làm việc		Nhất trí với dự thảo



STT	Quyết định 14	Dự thảo	Ý kiến của Chuyên viên
9	Trang thiết bị phục vụ công tác dạy và học (không áp dụng đối với các trường chuyên nghiệp có tính chất đặc thù)	<p>Trang thiết bị ngành giáo dục, gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trang thiết bị thuộc các đề án, dự án sử dụng nguồn vốn thường xuyên của ngành giáo dục được cấp có thẩm quyền giao; - Sách giáo khoa dùng chung trong nhà trường, sách cho giáo viên, sách tham khảo dùng chung trong nhà trường; - Thiết bị dạy học tối thiểu các cấp, bậc học (khi có chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới) 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhấn mạnh với dự thảo - Không nhất trí với dự thảo. Đề xuất để các trường chủ động mua sắm, tránh trường hợp phải thực hiện quy trình mua sắm tập trung ảnh hưởng đến việc dạy và học của nhà trường - Không nhất trí với Dự thảo, đề xuất ban hành bổ sung danh mục khi có chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
10	Trang thiết bị ngành y tế	Trang thiết bị y tế (gồm cả trang thiết bị giảng dạy)	Không nhất trí, đề xuất danh mục không bao gồm trang thiết bị giảng dạy vì Hưng Yên chỉ có trường Cao đẳng y tế Hưng Yên giảng dạy ngành y.

4.4. Khoản 3.

Chuyên viên đề xuất sửa đổi, bổ sung thành:

“3. Trường hợp Bộ Tài chính ban hành danh mục tài sản mua sắm tập trung cấp quốc gia bao gồm tài sản thuộc danh mục tài sản mua sắm tập trung của tỉnh thì không thực hiện mua sắm tập trung cấp tỉnh đối với tài sản đó.

4. Căn cứ vào tình hình thực tế, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định sửa đổi, bổ sung danh mục tài sản mua sắm tập trung của tỉnh”.

5. Điều 4. Đơn vị thực hiện và cách thức thực hiện mua sắm tập trung

- Khoản 1: Chuyên viên nhất trí

- Khoản 2: Nội dung dự thảo không phù hợp với tên của Điều này vì Chương VI Nghị định 151/2017/NĐ-CP quy định nhiều nội dung về mua sắm tập trung. Chuyên viên đề xuất bỏ khoản này vì đương nhiên phải thực hiện đúng theo Chương VI Nghị định 151/2017/NĐ-CP.

- Khoản 3: Nội dung dự thảo đề cập tới phương thức (*tuy nhiên, phương thức mua sắm gồm phương thức mua sắm tập trung hoặc cơ quan quản lý tài*



sản thực hiện mua), không phải là cách thức nêu Khoản 3 nằm trong điều này là không phù hợp với tên của điều này. Chuyên viên đề xuất chuyển khoản 3 điều này thành Khoản 5 Điều 3.

- Khoản 4: Nội dung dự thảo không đầy đủ so với Điều 71, Nghị định 151/2017/NĐ-CP. Chuyên viên đề xuất bỏ khoản này vì đương nhiên phải thực hiện đúng theo Điều 71, Nghị định 151/2017/NĐ-CP.

- Khoản 5: Nội dung dự thảo đề cập đến việc điều chỉnh, bổ sung danh mục là không phù hợp với tên của điều này; đồng thời việc điều chỉnh, bổ sung danh mục đã được quy định tại Điều 3. Do vậy chuyên viên đề xuất bỏ khoản này.

- Tên Điều 4: Chuyên viên đề xuất sửa thành “Điều 4. Đơn vị thực hiện mua sắm tập trung”

6. Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện mua sắm tập trung

Chuyên viên nhất trí với dự thảo

7. Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị mua sắm tập trung

Chuyên viên đề xuất bỏ điều này vì đã được quy định tại Điều 69 Nghị định 151/2017/NĐ-CP

8. Điều 7. Tổ chức thực hiện

- Khoản 1, 2, 3: Quy trình, trình tự, thủ tục mua sắm tập trung, việc mua sắm phải đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức, dự toán, việc quản lý, sử dụng tài sản công đã được quy định đầy đủ tại Phát luật về ngân sách, quản lý, sử dụng tài sản công, đấu thầu. Do vậy chuyên viên đề xuất sửa đổi Khoản 1, 2, 3 thành Khoản 1 “Giao Sở Tài chính hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện theo quy định”

- Khoản 4: Chuyên viên đề xuất bỏ khoản này vì nội dung này đã được quy định tại Khoản 3 Điều 4 của dự thảo.

- Khoản 5: Chuyên viên nhất trí với dự thảo

9. Điều 8. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

Chuyên viên nhất trí với dự thảo



Số: 208 /TT-UBND-STC

Hưng Yên, ngày 18 tháng 7 năm 2019

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN	
C.V	Số: 893
DEN	Ngày: 19/7/2019
	Chuyển: Ông Chánh Văn phòng
	Lưu hồ sơ:

TÒ TRÌNH

Về việc ban hành Quyết định công bố danh mục tài sản mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Kính gửi: Ủy ban Nhân dân tỉnh Hưng Yên

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp Luật năm 2015, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Công văn số 2030/BTC-QLCS ngày 13/02/2018 của Bộ Tài chính về việc triển khai thi hành Luật quản lý, sử dụng tài sản công, Sở Tài chính xin trình dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ban hành danh mục tài sản mua sắm tập trung cấp tỉnh và đơn vị mua sắm tập trung cấp tỉnh của tỉnh Hưng Yên như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Căn cứ pháp lý

Căn cứ quy định tại Luật quản lý, sử dụng tài sản nhà nước 2008, Quyết định 08/2016/QĐ-TTg ngày 26/2/2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung và Thông tư số 35/2016/TT-BTC ngày 26/02/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung, UBND tỉnh đã ban hành các Quyết định số: 14/2016/QĐ-UBND ngày 09/8/2016; số 2124/QĐ-UBND ngày 03/10/2016 về việc ban hành Quy chế tổ chức mua sắm tài sản mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Ngày 21/6/2017, Quốc hội đã thông qua Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, có hiệu lực từ ngày 01/01/2018, thay thế cho Luật Quản lý, sử dụng TSNN năm 2008.

Ngày 26/12/2017, Chính phủ ban hành Nghị định 151/2017/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (sau đây gọi là Nghị định 151/2017/NĐ-CP), có hiệu lực từ ngày 01/01/2018, đồng thời bãi bỏ Quyết định 08/2016/QĐ-TTg ngày 26/2/2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung (sau đây gọi là Quyết định 08/2016/QĐ-TTg).

Tại điểm c, Khoản 2 Điều 67 Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017, của Chính phủ quy định: “c) Bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành danh mục tài sản mua sắm tập trung cấp Bộ, cơ quan trung ương, địa phương (trừ thuốc).”

Tại Khoản 4 Điều 68 Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định: “4. Bộ Tài chính, Bộ Y tế, các Bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định theo thẩm quyền đơn vị mua sắm tập trung để thực hiện mua sắm đối với tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung cấp quốc gia, cấp Bộ, cơ quan trung ương, địa phương trên cơ sở tổ chức sắp xếp lại, giao bổ sung nhiệm vụ cho một cơ quan, tổ chức, đơn vị hiện có (không thành lập mới, không bổ sung biên chế của Bộ, cơ quan trung ương, địa phương).”

Thực hiện Công văn số 2030/BTC-QLCS ngày 13/02/2018 của Bộ Tài chính về việc triển khai thi hành Luật quản lý, sử dụng tài sản công, Sở Tài chính đã có Công văn số 1118/STC-GCS ngày 03/12/2018 gửi các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh đánh giá tình hình thực hiện Quyết định số 14/2016/QĐ-UBND ngày 09/8/2016 của UBND tỉnh và đề xuất sửa đổi, bổ sung danh mục tài sản mua sắm tập trung của tỉnh.

2. Khắc phục những tồn tại, hạn chế của quy định hiện hành

Qua hai năm triển khai thực hiện, tuy danh mục và số lượng tài sản thực hiện mua sắm tập trung (MSTT) chưa nhiều, chủ yếu là máy tính, máy in, máy photocopy,...nhưng bước đầu đã đạt được kết quả nhất định, đáp ứng được yêu cầu đặt ra đối với công tác MSTT; tiết kiệm chi tiêu công, kiểm soát tình trạng mua sắm vượt tiêu chuẩn, định mức, là biện pháp hiệu quả trong phòng chống tham nhũng, lãng phí.

Bên cạnh những kết quả đạt được, trong quá trình triển khai thực hiện mua sắm tài sản tập trung còn phát sinh một số khó khăn, vướng mắc như sau:

- Sở Tài chính nhận thấy nhu cầu mua sắm cũng như nguồn dự toán đã bố trí cho mua sắm tài sản tập trung năm 2017, 2018 của các đơn vị chỉ tập trung chủ yếu ở 03 loại tài sản gồm: máy photocopy; máy vi tính (máy tính để bàn và máy tính xách tay); máy in. Đối với các tài sản còn lại trong danh mục mua sắm tập trung của tỉnh các đơn vị đăng ký nhu cầu ít, lại cần trang bị ngay. Tại Khoản 1 Điều 71 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định về Danh mục hàng hóa, dịch vụ áp dụng mua sắm tập trung phải đáp ứng một trong các điều kiện: “*Hàng hóa, dịch vụ mua sắm với số lượng lớn hoặc chủng loại hàng hóa, dịch vụ được sử dụng phổ biến tại nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị*”, nếu chờ tổng hợp đủ số lượng tài sản mới tổ chức mua sắm sẽ không đảm bảo thời gian và hoạt động thường xuyên cho đơn vị.

- Ngày 03/12/2018, Sở Tài chính có Công văn số 1118/STC-GCS về việc đánh giá tình hình mua sắm tài sản tập trung theo Quyết định số 14/2016/QĐ-UBND ngày 09/8/2016 của UBND tỉnh, để làm cơ sở tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 14/2016/QĐ-UBND theo nội dung đăng ký Chương trình làm việc với UBND tỉnh 06 tháng đầu năm 2019. Qua tổng hợp ý kiến tham gia của các đơn vị, cơ bản đều đề xuất danh mục mua sắm tập trung từ năm 2019 trở đi là 03 danh mục theo Công văn số 132/UBND-TH ngày 17/01/2018 và Công văn số 79/UBND-TH ngày 11/01/2019 của UBND tỉnh (gồm: máy photocopy, máy in và máy tính để bàn và xách tay).

Vì vậy, để triển khai kịp thời, đúng quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ, việc ban hành Quyết định quy định danh mục tài sản mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh Hưng Yên là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN

1. Mục đích

- Theo nguyên tắc thị trường, khi thực hiện mua hàng hóa với số lượng lớn thì sẽ được mức giá tối ưu hơn so với việc mua sắm nhỏ lẻ của từng đơn vị.

- Mua sắm tập trung tạo thuận lợi cho công tác quản lý, đơn giản hóa các thủ tục mua sắm như: giảm đầu mối thực hiện mua sắm do chỉ cần một đơn vị đứng ra tổ chức đấu thầu, ký thỏa thuận khung và giảm thời gian và chi phí liên quan đến công tác tổ chức đấu thầu do chỉ tổ chức đấu thầu 1-2 cuộc trong năm cho tất cả các mặt hàng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, thay vì mỗi đơn vị phải tổ chức các cuộc đấu thầu riêng lẻ.

- Hạn chế tiêu cực trong việc mua sắm công do việc thực hiện mua sắm được chuyên nghiệp hóa, công khai, minh bạch; giảm bộ máy và biên chế trong mua sắm công.

2. Quan điểm chỉ đạo

- Tuân thủ các quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy phạm pháp luật khác trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công có liên quan.

- Kế thừa, phát huy những nội dung còn phù hợp; khắc phục những tồn tại và bổ sung những nội dung mới phù hợp với tình hình thực tế triển khai mua sắm tập trung tại tỉnh trên cơ sở các quy định tại các Quyết định số: 14/2016/QĐ-UBND ngày 09/8/2016; số 2124/QĐ-UBND ngày 03/10/2016 của UBND tỉnh.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

Ngày 24/4/2019, Sở Tài chính có Công văn số 363/STC-GCS gửi các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh xin ý kiến tham gia vào Dự thảo Quyết định thay thế Quyết định số 14/2016/QĐ-UBND của UBND tỉnh về công bố danh mục tài sản mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. Sau khi tổng hợp các ý kiến tham gia bằng văn bản, Sở Tài chính đã hoàn chỉnh dự thảo Quyết định và tổ chức họp lấy ý kiến (lần 2), các ngành tham gia họp đều nhất trí ý kiến với dự thảo Quyết định.

Ngày 04/6/2019, Sở Tài chính đã có Công văn số 528/STC-GCS ngày 30/5/2019 gửi Sở Tư pháp để thẩm định văn bản và được Sở Tư pháp thẩm định tại văn bản số/STP-XDKTVB ngày/6/2019. Đến nay, Sở Tài chính đã tổng hợp ý kiến của các cơ quan, đơn vị và tiếp thu, hoàn chỉnh nội dung cụ thể như sau:

IV. BỘ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Bộ cục

Dự thảo Quyết định bao gồm 06 Điều, cụ thể:

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh

Điều 2: Đối tượng áp dụng

Điều 3: Danh mục mua sắm tập trung

Điều 4: Đơn vị thực hiện và cách thức thực hiện mua sắm tập trung

Điều 5: Nguồn kinh phí thực hiện mua sắm tập trung

Điều 6: Nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị mua sắm

Điều 7: Tổ chức thực hiện

Điều 8: Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

2. Nội dung cơ bản

1. Phạm vi điều chỉnh

Tại điểm c khoản 2 Điều 67, khoản 4 Điều 68 và khoản 2 Điều 70 Nghị định 151/2017/NĐ-CP của Chính phủ quy định:

+ Điểm c Khoản 2 Điều 67 quy định:

"c) Bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành danh mục tài sản mua sắm tập trung cấp bộ, cơ quan trung ương, địa phương (trừ thuộc)."

+ Khoản 4 Điều 68 quy định: ✓

“4. Bộ Tài chính, Bộ Y tế, các bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định theo thẩm quyền đơn vị mua sắm tập trung để thực hiện mua sắm đối với tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung cấp quốc gia, cấp Bộ, cơ quan trung ương, địa phương trên cơ sở tổ chức sắp xếp lại, giao bộ sung nhiệm vụ cho một cơ quan, tổ chức, đơn vị hiện có (không thành lập mới, không bộ sung biến chế của bộ, cơ quan trung ương, địa phương) ”

+ Khoản 2 Điều 70 quy định:

“2. Ngoài các nguồn kinh phí mua sắm tập trung quy định tại khoản 1 Điều này, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định sử dụng các nguồn kinh phí sau đây để bảo đảm hiệu quả mua sắm tài sản theo phương thức tập trung:

a) Nguồn kinh phí từ quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên;

b) Nguồn quỹ bảo hiểm y tế, nguồn thu từ dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và nguồn thu hợp pháp khác của cơ sở y tế công lập trong trường hợp mua sắm trang thiết bị y tế.”

Trên cơ sở những nội dung Chính phủ giao nhiệm vụ cho UBND và Chủ tịch UBND cấp tỉnh, để thống nhất quy định thực hiện mua sắm tập trung cấp tỉnh, Sở Tài chính đề xuất phạm vi điều chỉnh của Quyết định như sau:

“1. Quyết định này quy định về mua tài sản công theo phương thức tập trung trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, bao gồm:

- a) Danh mục tài sản mua sắm tập trung;
- b) Đơn vị mua sắm tập trung;
- c) Nguồn kinh phí thực hiện mua sắm tập trung.

2. Những nội dung liên quan đến mua sắm tập trung không quy định tại Quyết định này được thực hiện theo quy định của Chính phủ, của Bộ Tài chính và của Bộ, ngành Trung ương.”

2. Đối tượng áp dụng

- Tại Điều 2 Nghị định 151/2017/NĐ-CP quy định đối tượng áp dụng của Nghị định bao gồm:

- 1. Cơ quan nhà nước.
- 2. Đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân.
- 3. Đơn vị sự nghiệp công lập.
- 4. Cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam.

5. Tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội.

6. Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến quản lý, sử dụng tài sản công."

- Tại khoản 3 Điều 13 Nghị định 165/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ Quy định việc quản lý, sử dụng tài sản tại cơ quan Đảng Công sản Việt nam quy định:

" 3. Phương thức mua sắm tập trung được áp dụng bắt buộc đối với tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung theo quy định của pháp luật.....các cơ quan của Đảng ở địa phương thực hiện theo danh mục mua sắm tập trung do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành đối với trường hợp thực hiện mua sắm tài sản từ nguồn ngân sách nhà nước "

Căn cứ quy định nêu trên, Sở Tài chính đề xuất đối tượng áp dụng của Quyết định về mua sắm tập trung cấp tỉnh như sau:

"1. Đơn vị mua sắm tập trung cấp tỉnh.

2. Các cơ quan nhà nước; đơn vị sự nghiệp công lập; tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội; Ban Quản lý dự án thuộc tỉnh.

3. Văn phòng Tỉnh ủy; các Ban Đảng và các đơn vị trực thuộc Tỉnh ủy; Văn phòng Huyện ủy, Thành ủy, Thị ủy; đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tỉnh ủy có sử dụng nguồn ngân sách nhà nước để mua sắm các mặt hàng thuộc danh mục tài sản mua sắm tập trung cấp tỉnh.

4. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan."

3. Danh mục tài sản mua sắm tập trung

3.1. Các quy định của pháp luật

- Tại Khoản 1 Điều 67 Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 quy định:

"1. Tài sản được đưa vào danh mục tài sản mua sắm tập trung là tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và đáp ứng các điều kiện quy định tại Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu thầu về lựa chọn nhà thầu, yêu cầu thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng của Đảng và Nhà nước, năng lực của đơn vị mua sắm tập trung, điều kiện phát triển của thị trường cung cấp tài sản."

- Tại Khoản 1 Điều 71 Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu quy định:

“1. Hàng hóa, dịch vụ được đưa vào danh mục mua sắm tập trung khi đáp ứng một trong các điều kiện sau đây:

a) Hàng hóa, dịch vụ mua sắm với số lượng lớn hoặc chủng loại hàng hóa, dịch vụ được sử dụng phổ biến tại nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị;

b) Hàng hóa, dịch vụ có yêu cầu tính đồng bộ, hiện đại.”

Tại Khoản 4 Điều 67 Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 quy định:

“4. Việc mua sắm các loại tài sản sau đây không thực hiện theo quy định tại Chương này:

a) Tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng tại đơn vị vũ trang nhân dân. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an căn cứ quy định của pháp luật về đấu thầu và các quy định tại Nghị định này ban hành Quy chế và tổ chức thực hiện việc mua sắm tập trung tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng tại đơn vị vũ trang nhân dân thuộc phạm vi quản lý;

b) Tài sản của cơ quan Việt Nam ở nước ngoài;

c) Tài sản mua sắm từ nguồn vốn viện trợ, tài trợ, nguồn vốn thuộc các chương trình, dự án sử dụng vốn nước ngoài mà nhà tài trợ có yêu cầu về mua sắm khác với quy định tại Chương này;

d) Tài sản mua sắm thuộc dự án đầu tư xây dựng mà việc tách thành gói thầu riêng làm ảnh hưởng tới tính đồng bộ của dự án hoặc làm hạn chế sự tham gia của các nhà thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu.”

3.2. Tình hình thực tế mua sắm tập trung trong thời gian qua

Căn cứ Quy định tại Quyết định 08/2016/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư 35/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính, ngày 09/08/2016, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 14/QĐ-UBND về việc công bố danh mục tài sản mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. Tại Quyết định này, UBND tỉnh quy định Danh mục tài sản mua sắm tập trung bao gồm:

+ Máy photocopy;

+ Máy vi tính (gồm cả máy tính để bàn và máy tính xách tay); không áp dụng cho máy tính cấu hình cao chuyên dùng cho ngành Phát thanh truyền hình;

+ Máy in;

- + Máy scan;
- + Phần mềm, các ứng dụng và nội dung số (trang bị từ 10 đơn vị trở lên)
- + Điều hòa nhiệt độ (không áp dụng cho điều hòa công suất lớn lắp đặt trong trường quay, phòng sản xuất chương trình của Đài Phát thanh truyền hình);
- + Tủ đựng tài liệu;
- + Bàn, ghế làm việc;
- + Trang thiết bị phục vụ công tác dạy và học (không áp dụng đối với các trường chuyên nghiệp có tính chất đặc thù);
- + Trang thiết bị ngành y tế (giao cho ngành y tế mua sắm tập trung, Sở Tài chính giám sát)

Qua 02 năm tổ chức MSTT chỉ thực hiện mua sắm 03 danh mục theo Công văn số 132/UBND-TH ngày 17/01/2018 và Công văn số 79/UBND-TH ngày 11/01/2019 của UBND tỉnh (gồm: máy photocopy, máy in và máy tính để bàn và xách tay)

Tuy nhiên trong quá trình triển khai thực hiện mua sắm tập trung với 3 mặt hàng trên vẫn còn một số tồn tại như sau:

- + Ngày 17/11/2015, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 58/2015/QĐ-TTg quy định tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý sử dụng máy móc thiết bị của các cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập; ngày 14/9/2016, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2490/QĐ-UBND về việc Quy định tạm thời tiêu chuẩn định mức máy móc thiết bị chuyên dùng trong phạm vi nguồn kinh phí được bố trí năm 2017 của cơ quan nhà nước tổ chức chính trị XH được ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập ban quản lý dự án chương trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước thuộc tỉnh Hưng Yên. Trong đó, một số mặt hàng vừa thuộc danh mục mua sắm tập trung của tỉnh, vừa thuộc danh mục máy móc, thiết bị chuyên dùng nhưng có cấu hình riêng phục vụ nhiệm vụ đặc thù của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị như: máy vi tính có cấu hình cao, máy photocopy, máy in tốc độ cao... Những chủng loại máy móc đó được mua sắm với số lượng nhỏ tùy nhu cầu của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị, không mang tính chất phổ biến nên không đủ điều kiện là mặt hàng mua sắm tập trung theo quy định tại Nghị định 63/2014/NĐ-CP. Tuy nhiên cũng có mặt hàng thuộc danh mục máy móc, thiết bị chuyên dùng nhưng lại được mua sắm với số lượng lớn và không có yêu cầu đặc biệt về cấu hình như máy tính để bàn trang bị cho phòng học tin học, phòng học ngoại ngữ tại các trường học...

+ Đối với mặt hàng Máy vi tính để bàn: Sở Tài chính tham khảo về chung loại do Thủ tướng Chính phủ quy định tại Quyết định số 58/2015/QĐ-TTg, cụ thể là “Máy vi tính để bàn (gồm cả bàn máy vi tính và thiết bị lưu điện)” để tham mưu xây dựng danh mục mua sắm tập trung của tỉnh. Tuy nhiên khi triển khai thực hiện, có trường hợp một số đơn vị đã có sẵn bàn để máy vi tính hoặc thiết bị lưu điện, chỉ có nhu cầu mua bộ máy vi tính để thế bộ máy cũ; hoặc đơn vị chỉ mua bộ máy vi tính và thiết bị lưu điện mà không đăng ký mua bàn máy vi tính. Bên cạnh đó, tại Quyết định số 50/2018/QĐ-TTg thay thế Quyết định số 58/2015/QĐ-TTg thì không quy định máy vi tính để bàn phải bao gồm lưu điện nên năm 2017, 2018 Sở Tài chính tổ chức mua máy vi tính gồm cả lưu điện theo quy định tại Quyết định số 58/2015/QĐ-TTg nhưng năm 2019 thì thực hiện theo Quyết định số 50/2018/QĐ-TTg máy tính không bao gồm lưu điện.

+ Đối với tài sản của ngành giáo dục và đào tạo cũng cần quy định rõ loại tài sản phải thực hiện mua sắm tập trung để làm cơ sở tổ chức mua sắm cho đảm bảo theo quy định.

Từ những nội dung trên, Sở Tài chính đề xuất danh mục tài sản mua sắm tập trung của tỉnh như sau:

- a) Máy photocopy;
- b) Máy vi tính (gồm cả máy tính để bàn và máy tính xách tay);
- c) Máy in;
- d) Trang thiết bị y tế (gồm cả trang thiết bị giảng dạy);
- e) Trang thiết bị ngành giáo dục, gồm:

+ Trang thiết bị thuộc các Đề án, Dự án sử dụng nguồn vốn thường xuyên của ngành giáo dục được cấp có thẩm quyền giao;

+ Sách giáo khoa dùng chung trong nhà trường, sách cho giáo viên, sách tham khảo dùng chung trong nhà trường.

+ Thiết bị dạy học tối thiểu các cấp học, bậc học (khi có chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới).

Việc sửa đổi, bổ sung danh mục mua sắm tập trung thực hiện theo quy định của Ủy ban Nhân dân tỉnh.

4. Đơn vị mua sắm tập trung cấp tỉnh

Tại Điều 2 Quyết định số 14/2016/QĐ-UBND ngày 09/8/2016 của UBND tỉnh về việc công bố danh mục tài sản mua sắm tập trung cấp tỉnh quy định: “*Sở Tài chính căn cứ số biên chế của cơ quan được cấp thẩm quyền giao, sắp xếp, tổ chức đơn vị mua sắm tài sản tập trung trực thuộc cơ quan Sở.*”

Sở Tài chính nhận thấy tài sản ngành giáo dục và đào tạo và ngành y tế cần giao cho cơ quan chuyên ngành thực hiện để đảm bảo tốt vai trò là đơn vị mua sắm tập trung cấp tỉnh, tuân thủ pháp luật về đấu thầu và thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo theo quy định.

Do đó, Sở Tài chính đề xuất UBND tỉnh:

- a) *Sở Tài chính là đơn vị thực hiện mua sắm tập trung đối với các tài sản máy tính, máy photocopy và máy in.*
- b) *Sở Y tế là đơn vị thực hiện mua sắm tập trung đối với các tài sản trang thiết bị y tế (gồm cả trang thiết bị giảng dạy).*
- c) *Sở Giáo dục và đào tạo là đơn vị thực hiện mua sắm tập trung đối với các tài sản là trang thiết bị ngành giáo dục.*

5. Các nguồn kinh phí thực hiện mua sắm tập trung cấp tỉnh

Tại Điều 70 Nghị định 151/2017/NĐ-CP quy định nguồn kinh phí mua sắm tập trung như sau:

- "1. Nguồn kinh phí mua sắm tập trung:
 - a) Kinh phí được cơ quan, người có thẩm quyền giao trong dự toán ngân sách hàng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị;
 - b) Nguồn công trái quốc gia, trái phiếu Chính phủ, trái phiếu chính quyền địa phương;
 - c) Nguồn vốn thuộc các chương trình, dự án sử dụng vốn ODA; nguồn viện trợ, tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước thuộc nguồn ngân sách nhà nước mà nhà tài trợ không có yêu cầu mua sắm khác với quy định tại Nghị định này;
 - d) Nguồn kinh phí từ quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và văn bản hướng dẫn về quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách;
 - đ) Nguồn kinh phí từ quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên;
 - e) Nguồn quỹ bảo hiểm y tế, nguồn thu từ dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và nguồn thu hợp pháp khác của cơ sở y tế công lập trong trường hợp mua thuốc tập trung.
- 2. Ngoài các nguồn kinh phí mua sắm tập trung quy định tại khoản 1 Điều này, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định sử dụng các nguồn kinh phí sau đây để bảo đảm hiệu quả mua sắm tài sản theo phương thức tập trung: ✓

a) Nguồn kinh phí từ quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên;

b) Nguồn quỹ bảo hiểm y tế, nguồn thu từ dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và nguồn thu hợp pháp khác của cơ sở y tế công lập trong trường hợp mua sắm trang thiết bị y tế."

Đối với hai nguồn kinh phí quy định tại Khoản 2 Điều 70, để bảo đảm hiệu quả và thống nhất trong việc mua sắm tập trung cấp tỉnh, Sở Tài chính đề xuất UBND tỉnh quy định cả hai nguồn kinh phí trên để thực hiện mua sắm tập trung đối với các tài sản thuộc danh mục tài sản mua sắm tập trung của tỉnh.

Như vậy, các nguồn kinh phí thực hiện mua sắm tập trung cấp tỉnh bao gồm:

"1. Các nguồn kinh phí mua sắm tập trung quy định tại Khoản 1 Điều 70 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài công.

2. Nguồn kinh phí từ quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên.

3. Nguồn quỹ bảo hiểm y tế, nguồn thu từ dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và nguồn thu hợp pháp khác của cơ sở y tế công lập."

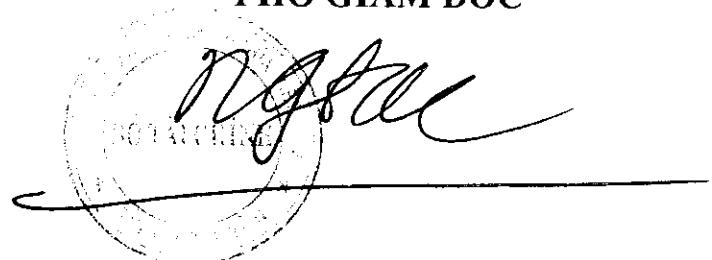
Trên đây là Tờ trình về dự thảo Quyết định ban hành danh mục tài sản mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, Sở Tài chính xin kính trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

(Có Dự thảo Quyết định ban hành danh mục tài sản mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh Hưng Yên đính kèm Tờ trình này)

Nơi nhận:

- Nhu kính gửi;
- GĐ, các PGĐ;
- Lưu VT, GCS^N.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Đức Tải

Số:/2019/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày tháng năm 2019

Dự thảo

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành danh mục tài sản mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Đấu thầu;

Căn cứ Quyết định số 50/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính Phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

Căn cứ Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên tại Tờ trình số...../TTr-STC ngày/..../2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định về mua tài sản công theo phương thức tập trung trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, bao gồm:

- a) Danh mục tài sản mua sắm tập trung;
- b) Đơn vị mua sắm tập trung;
- c) Nguồn kinh phí thực hiện mua sắm tập trung.

2. Những nội dung liên quan đến mua sắm tập trung không quy định tại Quyết định này được thực hiện theo quy định của văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- 1. Đơn vị mua sắm tập trung cấp tỉnh.



2. Các cơ quan nhà nước; đơn vị sự nghiệp công lập; tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội; Ban Quản lý dự án thuộc tỉnh.

3. Văn phòng Tỉnh ủy và các đơn vị trực thuộc Tỉnh ủy; Văn phòng Huyện ủy, Thành ủy, Thị ủy có sử dụng nguồn ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản thuộc danh mục tài sản mua sắm tập trung của tỉnh.

4. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Danh mục tài sản mua sắm tập trung

1. Danh mục mua sắm tài sản tập trung trên địa bàn tỉnh, gồm:

a) Máy photocopy;

b) Máy vi tính (gồm cả máy tính để bàn và máy tính xách tay);

c) Máy in;

d) Trang thiết bị y tế (gồm cả trang thiết bị giảng dạy);

e) Trang thiết bị ngành giáo dục, gồm: Trang thiết bị thuộc các Đề án, Dự án sử dụng nguồn vốn thường xuyên của ngành giáo dục được cấp có thẩm quyền giao; Sách giáo khoa dùng chung trong nhà trường, sách cho giáo viên, sách tham khảo dùng chung trong nhà trường; Thiết bị dạy học tối thiểu các cấp học, bậc học (*khi có chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới*).

2. Việc mua sắm các loại tài sản quy định tại Khoản 4 Điều 67 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quyết định này.

3. Việc sửa đổi, bổ sung danh mục mua sắm tập trung cấp tỉnh thực hiện theo quy định của Ủy ban Nhân dân tỉnh.

Điều 4. Đơn vị thực hiện và cách thức thực hiện mua sắm tập trung

1. Đơn vị thực hiện:

a) Sở Tài chính là đơn vị thực hiện mua sắm tập trung đối với các tài sản quy định tại Điểm a, Điểm b và Điểm c Khoản 1 Điều 3 Quyết định này.

b) Sở Y tế là đơn vị thực hiện mua sắm tập trung đối với các tài sản quy định tại Điểm d Khoản 1 Điều 3 Quyết định này.

c) Sở Giáo dục và đào tạo là đơn vị thực hiện mua sắm tập trung đối với các tài sản quy định tại Điểm e Khoản 1 Điều 3 Quyết định này.

2. Các đơn vị mua sắm tập trung quy định tại Khoản 1 Điều này tổ chức mua sắm tập trung theo quy định tại Chương VI Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

ngày

3. Trường hợp số lượng tài sản mua sắm không lớn mà cần mua sắm nhanh để duy trì hoạt động của cơ quan, đơn vị hoặc tài sản trong dự án không tách riêng ra khỏi gói thầu; các cơ quan, đơn vị có tài sản cần mua sắm (hoặc bên mời thầu) có văn bản đề nghị các sở: tài chính, y tế, giáo dục và đào tạo (*tùy thuộc vào tài sản mua sắm quy định tại điểm a, b, c, d, e Khoản 1 Điều 3 Quyết định này*) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định phương thức mua sắm theo phương thức phù hợp.

4. Việc mua sắm tập trung được thực hiện theo cách thức ký thỏa thuận khung, trừ trường hợp mua tài sản thuộc các chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, nguồn viện trợ, tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước thuộc nguồn ngân sách nhà nước mà nhà tài trợ có yêu cầu áp dụng theo cách thức ký hợp đồng trực tiếp.

5. Việc điều chỉnh, bổ sung danh mục tài sản mua sắm tập trung thực hiện theo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tài chính.

Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện mua sắm tập trung

1. Các nguồn kinh phí quy định tại khoản 1 Điều 70 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

2. Nguồn kinh phí từ quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên.

3. Nguồn quỹ bảo hiểm y tế, nguồn thu từ dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và nguồn thu hợp pháp khác của cơ sở y tế công lập trong trường hợp mua sắm trang thiết bị y tế.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị mua sắm tập trung

Nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị mua sắm tập trung theo quy định tại Điều 69 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Tài chính hướng dẫn tổ chức thực hiện quy trình mua sắm tập trung theo Quyết định này.

2. Giao các đơn vị thực hiện mua sắm tài sản tập trung theo chức năng nhiệm vụ được giao có trách nhiệm tổ chức thực hiện việc mua sắm tập trung theo đúng tiêu chuẩn, định mức đã được cơ quan, người có thẩm quyền ban hành theo quy định, kế hoạch và dự toán đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Trình tự, thủ tục mua sắm tài sản công phải thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, pháp luật về đấu thầu. Tài sản sau khi mua sắm phải được hạch toán, báo cáo và quản lý, sử dụng theo đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

4. Trường hợp tài sản mua sắm tập trung quy định tại Khoán 1 Điều 1; Quyết định này hư hỏng đột xuất do nguyên nhân khách quan, bất khả kháng mà không thể sửa chữa hoặc trang bị đột xuất cho công chức, viên chức được điều động, tăng biên chế, bổ nhiệm chức danh thì cơ quan, đơn vị sử dụng tài sản được mua sắm trực tiếp trên cơ sở thỏa thuận khung tại kết quả lựa chọn nhà thầu gần nhất trong năm.

5. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc các cơ quan, tổ chức, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, xử lý hoặc sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Điều 8. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ... tháng ... năm 2019 và thay thế Quyết định số 14/2016/QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên công bố danh mục tài sản mua sắm theo phương thức tập trung của tỉnh Hưng Yên quản lý.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, tổ chức, đảng, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Noi nhận:

- Như Điều 8;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp (lưu vào CSDLQG);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm TH – CB tỉnh, Báo Hưng Yên;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Phóng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Về việc tham gia ý kiến vào dự thảo Quyết định thay thế Quyết định số 14/2016/QĐ-UBND của UBND tỉnh về công bố danh mục tài sản mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Hôm nay ngày 17/5/2019 tại Sở Tài chính Hưng Yên chúng tôi gồm:

1. Đại diện Sở Tài chính

Ông: Nguyễn Đức Tài	Phó Giám đốc Sở
Ông: Cao Sáng	Trưởng phòng Giá công sản
Bà: Lê Thị Phương Ninh	Chuyên viên phòng Giá công sản

2. Đại diện Sở Y tế

Ông: Nguyễn Quang Lâm	Phó Giám đốc Sở
-----------------------	-----------------

3. Đại diện Sở Giáo dục và đào tạo

Ông: Đỗ Văn Khải	Phó Giám đốc Sở
------------------	-----------------

4. Đại diện Sở Kế hoạch và Đầu tư

Ông Nguyễn Văn Năng	Phó trưởng phòng THQH
---------------------	-----------------------

5. Đại diện Sở Thông tin và truyền thông

Bà: Bùi Thị Lương	Phó Giám đốc Sở
-------------------	-----------------

6. Đại diện Sở Tư Pháp

Bà: Hoàng Thị Hoa	Trưởng phòng VBQPPL
-------------------	---------------------

7. Đại diện Sở Văn hóa, TT&DL

Ông: Nguyễn Hữu Huân	Phó Giám đốc Sở
----------------------	-----------------

8. Đại diện UBND các huyện, thành phố

Ông: Lê Văn Chiến	Trưởng phòng TCKH huyện Mỹ Hào
Bà: Nguyễn Thị Yến	Phó Trưởng phòng TCKH huyện Ân Thi
Ông: Trịnh Hồng Tuyến	Trưởng phòng TCKH Yên Mỹ
Ông: Lê Văn Chiến	Trưởng phòng TCKH huyện Mỹ Hào
Bà: Trịnh Thị Thanh Hằng	Trưởng phòng TCKH huyện Khoái Châu
Ông: Trần Văn Hạnh	Phó Trưởng phòng TCKH huyện Tiên Lữ

NỘI DUNG

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Đấu thầu;

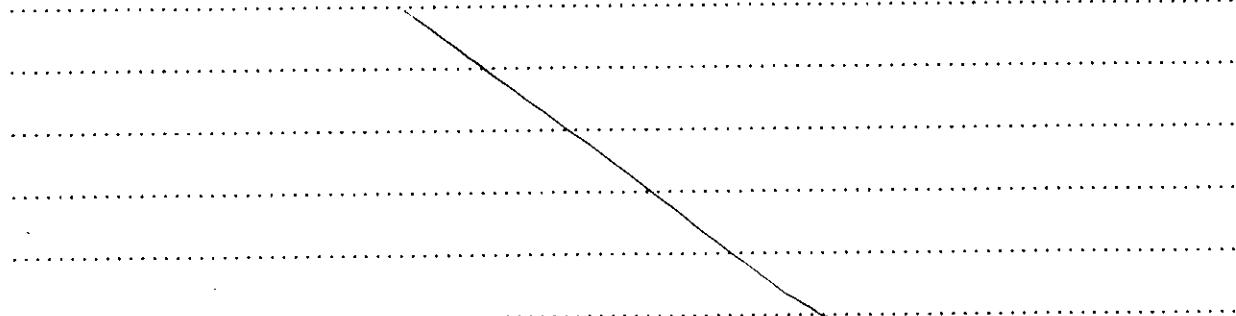
Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính Phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

Ngày 24/4/2019, Sở Tài chính có Công văn số 363/STC-GCS gửi các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh xin ý kiến tham gia vào Dự thảo Quyết định thay thế Quyết định số 14/2016/QĐ-UBND của UBND tỉnh về công bố danh mục tài sản mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. Sau khi tổng hợp các ý kiến tham gia bằng văn bản, Sở Tài chính đã hoàn chỉnh dự thảo Quyết định và tổ chức họp lấy ý kiến (lần 2), đã gửi kèm Giấy mời họp để các đại biểu nghiên cứu trước.

Để có đủ cơ sở trình UBND tỉnh ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 14/2016/QĐ-UBND của UBND tỉnh; đề nghị các ngành tham gia ý kiến vào dự thảo Quyết định để Sở Tài chính tổng hợp báo cáo UBND tỉnh:

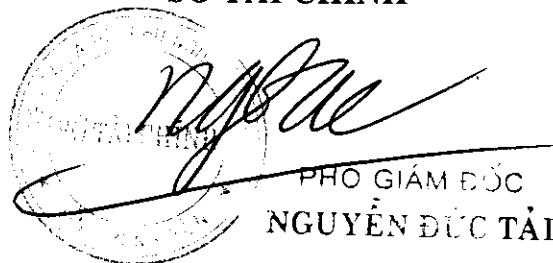
1. Sở Y tế: Nhất trí với dự thảo Quyết định;
2. Sở Giáo dục và đào tạo: Nhất trí với dự thảo Quyết định
3. Sở Tư pháp; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Văn hóa, TT&DL; Sở Thông tin và truyền thông: Nhất trí với dự thảo Quyết định;
4. UBND các huyện, thị xã, thành phố: Nhất trí với dự thảo Quyết định

* Ông: Nguyễn Đức Tài – Phó Giám đốc Sở Tài chính kết luận: giao Phòng chuyên môn hoàn thiện Hồ sơ xâu dựng Dự thảo Quyết định gửi xin ý kiến Sở Tư pháp, hoàn thiện trình UBND tỉnh trước ngày 01/6/2019.



Biên bản được hội nghị thống nhất thông qua ký tên /.

SỞ TÀI CHÍNH



SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

XG

SỞ Y TẾ

Quang Lai
Nguyễn Quang Lai

SỞ TƯ PHÁP

SỞ VĂN HÓA, TT&DL

Urea

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Minh
Nguyễn Văn Minh

UBND CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ

SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Quang Lai
Trung Hồi Trung

Blinz

Hàm Duy Diệp, Hùng

Trần Minh

Thien
Trương Thị Huyền

macanh

Lê Văn Chất

Trần Linh

Hưng Yên, ngày 09 tháng 5 năm 2019

BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN

Góp ý Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh: ban hành danh mục tài sản mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Hình thức lấy ý kiến: Lấy ý kiến tham gia bằng hình thức văn bản và tổ chức họp

Đối tượng được lấy ý kiến: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Văn phòng; Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh; Các Huyện ủy, Thành ủy; UBND các huyện, thành phố.

I. Tổng hợp ý kiến tham gia bằng hình thức văn bản

1. Có 10 ý kiến tham gia nhất trí với Dự thảo: Sở Thông tin và truyền thông, UBND Ân Thi, UBND TP Hưng Yên, UBND Khoái Châu, Văn phòng HĐND tỉnh, Sở Xây dựng, Sở GTVT, Sở KHĐT, BQL Khu ĐH Phố Hiến, Sở Công thương.

2. Có 8 ý kiến tham gia sửa đổi, bổ sung Dự thảo, cụ thể như sau:

STT	Tên đơn vị	Ý kiến tham gia	Giải trình
1	UBND huyện Phù Cừ	a) Đề nghị quy định cụ thể “trang thiết bị giảng dạy” tại điểm d, Khoản 1, Điều 1 Dự thảo. b) Đề nghị bỏ cụm từ: “Bàn, ghế học sinh các cấp học, bậc học; Thiết bị đồ chơi ngoài trời các loại; Trang thiết bị giảng dạy” tại điểm e, Khoản 1, Điều 1 Dự thảo. c) Đề nghị quy định cụ thể “số lượng tài sản mua sắm không lớn” tại Khoản 3 Điều 2 Dự thảo.	Tiếp thu
2	UBND huyện Văn Lâm	Đề nghị bỏ cụm từ: “kể cả trang thiết bị giảng dạy” tại điểm d, Khoản 1, Điều 1 Dự thảo.	Tiếp thu
3	UBND huyện Văn Giang	Đề nghị bỏ cụm từ: “Bàn, ghế học sinh các cấp học, bậc học; Thiết bị đồ chơi ngoài trời các loại; Trang thiết bị giảng dạy” tại điểm e, Khoản 1, Điều 1 Dự thảo.	Tiếp thu
4	Ban quản lý các KCN	Đề nghị mua sắm tập trung theo cách thức ký hợp đồng trực tiếp.	Giữ nguyên như Dự thảo (Lý do: để các cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản được trực tiếp thương thảo giá tài sản; trực tiếp ký và thanh toán cho nhà thầu)
5	Đài PTTH	Đề nghị bỏ补充 cụm từ “không áp	Giữ nguyên như Dự thảo (Lý

		dụng cho máy vi tính cấu hình cao chuyên dùng cho ngành phát thanh truyền hình” vào điểm b, Khoản 1, Điều 1 Dự thảo.	do: tài sản chuyên dùng đã được quy định ở văn bản khác của tỉnh)
6	Sở Tư pháp	Đề nghị chỉnh sửa một số chỗ theo thể thức văn bản QPPL tại Nghị định 34/2016/NĐ-CP.	Tiếp thu
7	Sở Giáo dục và đào tạo	Đề nghị chỉnh sửa nội dung tại điểm e, Khoản 1, Điều 1 Dự thảo như sau: “e) Trang thiết bị ngành giáo dục, gồm: (+) Trang thiết bị thuộc các Đề án, Dự án sử dụng nguồn vốn thường xuyên của ngành giáo dục được cấp có thẩm quyền giao; (+) Bàn, ghế học sinh các cấp học, bậc học; (+) Thiết bị đồ chơi ngoài trời các loại; (+) Trang thiết bị giảng dạy các cấp học, bậc học (kể cả máy vi tính, máy chiếu dùng cho giảng dạy bộ môn tin học lắp đặt tại các lớp học; phòng học ngoại ngữ đa năng dùng cho giảng dạy bộ môn ngoại ngữ); (+) Sách giáo khoa dùng chung trong nhà trường, sách cho giáo viên, sách tham khảo dùng chung trong nhà trường; (+) Thiết bị dạy học tối thiểu các cấp học, bậc học (khi có chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới).”	Tiếp thu và chỉnh sửa như sau: “e) Trang thiết bị ngành giáo dục, gồm: (+) Trang thiết bị thuộc các Đề án, Dự án sử dụng nguồn vốn thường xuyên của ngành giáo dục được cấp có thẩm quyền giao; (+) Sách giáo khoa dùng chung trong nhà trường, sách cho giáo viên, sách tham khảo dùng chung trong nhà trường; (+) Thiết bị dạy học tối thiểu các cấp học, bậc học (khi có chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới).”
8	Sở Y tế	Bổ sung cụm từ “thuộc các dự án, đề án bao gồm tất cả các nguồn” vào điểm e, Khoản 1, Điều 1 Dự thảo.	Giữ nguyên như Dự thảo (Lý do: tại điểm c Khoản 4 Điều 67 đã quy định một số tài sản và nguồn không thuộc mua sắm tập trung)

3. Các đơn vị còn lại: không tham gia ý kiến

(Có Bản sao các văn bản góp ý Dự thảo gửi kèm văn bản này)

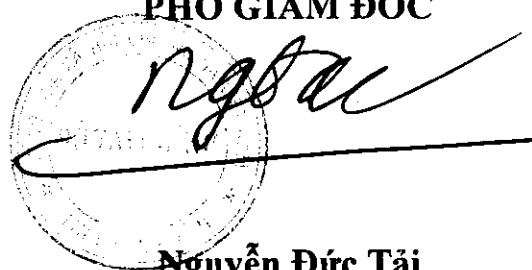
II. Tổng hợp ý kiến tham gia bằng hình thức họp

Hội nghị nhất trí 100% với nội dung Dự thảo (có Biên bản họp kèm theo)

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Như kính gửi;
- Giám đốc, các Phó giám đốc;
- Lưu VT, GCS^N.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đức Tài



Đã ký: Sở Tư pháp
ail:
p@hungyen.gov.vn
quan: Tỉnh Hưng Yên
gián ký: 20.06.2019
29:10 +07:00

UBND TỈNH HƯNG YÊN
SỞ TƯ PHÁP

Số: 713 /BC-STP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hưng Yên, ngày 20 tháng 6 năm 2019

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Quyết định ban hành danh mục tài sản mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên.

Ngày 04/6/2019, Sở Tư pháp nhận được Công văn số 528/STC-GCS ngày 30/5/2019 của Sở Tài chính (*cơ quan soạn thảo*) về việc đề nghị thẩm định văn bản. Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (gọi tắt là Luật 2015), Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Quyết định số 02/2018/QĐ-UBND ngày 16/01/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy chế thẩm định đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, Sở Tư pháp (*cơ quan thẩm định*) có ý kiến như sau:

I. Về thành phần hồ sơ

Hồ sơ dự thảo gửi kèm theo Công văn số 528/STC-GCS gồm:

(1) *Dự thảo Quyết định ban hành danh mục tài sản mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;*

(2) *Bản tổng hợp ý kiến và bản chụp các ý kiến tham gia góp ý vào dự thảo Quyết định;*

(3) *Các tài liệu khác có liên quan đến dự thảo Quyết định.*

Nhu vậy, hồ sơ gửi thẩm định của cơ quan soạn thảo còn thiếu: Tờ trình UBND về dự thảo Quyết định.

Ngày 11/6/2019, Sở Tư pháp đã ban hành Công văn số 641/STP-XDKTVB về việc bổ sung hồ sơ đề nghị thẩm định dự thảo văn bản QPPL gửi đến Sở Tài chính. Ngày 14/6/2019 Sở Tư pháp nhận được Công văn số 575/STC-GCS ngày 13/6/2019 của Sở Tài chính về việc gửi bổ sung dự thảo Tờ trình UBND tỉnh về dự thảo Quyết định. Nhu vậy, hồ sơ thẩm định của cơ quan soạn thảo cơ bản đầy đủ theo quy định của pháp luật. Trên cơ sở hồ sơ, tài liệu hiện có, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

II. Về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Quyết định

Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của dự thảo Quyết định phù hợp với quy định của pháp luật.

III. Về tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo với hệ

thống pháp luật

1. Tại phần căn cứ ban hành (tính từ trên xuống)

Đề nghị cơ quan soạn thảo:

a) Bỏ phần ghi số, kí hiệu của căn cứ thứ ba đảm bảo phù hợp với mẫu số 18, Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP;

b) Bổ sung căn cứ “*Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;*” vào ngay sau Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg vì Thông tư này có quy định liên quan trực tiếp đến nội dung của dự thảo Quyết định (cụ thể tại Khoản 4, Điều 12).

c) Bổ sung cụm từ “*tại Tờ trình số .../TTr-STC ngày/..../ 2019*” vào cuối dòng của căn cứ cuối cùng cho đầy đủ.

2. Tại Khoản 2, Điều 1

Khoản này có quy định “*Những nội dung liên quan đến mua sắm tập trung không quy định tại Quyết định này được thực hiện theo quy định của Chính phủ, của Bộ Tài chính và Bộ, ngành Trung ương*” là chưa đầy đủ vì còn các Luật của Quốc Hội. Vì vậy đề nghị thay cụm từ “*Chính phủ, của Bộ Tài chính và Bộ, ngành Trung ương*” thành “*văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên*” đảm bảo quy định được đầy đủ và khái quát.

3. Tại Khoản 2, Điều 3

Đề nghị cơ quan soạn thảo viện dẫn đầy đủ tên gọi của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP đảm bảo phù hợp với Khoản 1, Điều 75 của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

4. Tại Khoản 2, Điều 4

Đề nghị cơ quan soạn thảo:

Thay cụm từ “của tỉnh” thành “quy định tại Khoản 1 Điều này” đảm bảo quy định được chặt chẽ, chính xác;

Bổ sung cụm từ “tại Chương VI” vào ngay trước cụm từ “Nghị định số 151/2017/NĐ-CP” và viện dẫn đầy đủ tên gọi của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP đảm bảo phù hợp với Điều 75 của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

5. Tại Khoản 3, Điều 5

Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung cụm từ “trong trường hợp mua sắm trang thiết bị y tế” vào ngay sau cụm từ “cơ sở y tế công lập” cho phù hợp với Điểm b, Khoản 2, Điều 70 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP.

6. Tại Khoản 4, Điều 7

Đề nghị bổ sung cụ thể “cơ quan, đơn vị có thẩm quyền mua sắm trực tiếp trong trường hợp quy định tại Khoản này để quy định được chặt chẽ, rõ ràng.

7. Tài Khoản 2, Điều 8

Đề nghị sửa cụm từ “các huyện, thành phố” thành “cấp huyện” vì hiện nay trên địa bàn tỉnh đã có thị xã Mỹ Hào. Đồng thời bổ sung vào ngay sau cụm từ “cấp huyện” cụm từ “Chủ tịch UBND cấp xã” cho đầy đủ.

8. Tai Nơi nhận

Đề nghị bổ sung nơi nhận “- Công thông tin điện tử tỉnh Hưng Yên;”.

IV. Về sự phù hợp của nội dung dự thảo Quyết định với các văn bản đã giao quy định chi tiết

Nội dung của dự thảo Quyết định ban hành danh mục tài sản mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh Hưng Yên cơ bản phù hợp với các văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên.

V. Về ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo

1. Tại Điểm e, Khoản 1, Điều 3: Đề nghị bỏ các ký hiệu dấu cộng đầu dòng (+) đảm bảo phù hợp với quy định tại Khoản 3, Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

2. Tại Khoản 3, Điều 7: Đề nghị cơ quan soạn thảo thay từ “công” trong cụm từ “*mua sắm tài sản công*” thành cụm từ “*tập trung*” cho đúng.

VI. Về điều kiện trình Ủy ban phân dân tính

1. Dự thảo Quyết định ban hành danh mục tài sản mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh Hưng Yên cơ bản đủ điều kiện trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

2. Đề nghị cơ quan soạn thảo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định để chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Quyết định đồng thời gửi báo cáo giải trình, tiếp thu kèm theo dự thảo Quyết định đã được chỉnh lý đến Sở Tư pháp khi trình UBND tỉnh.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự Quyết định ban hành danh mục tài sản mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh Hưng Yên theo đề nghị tại Công văn nêu trên./.

Nozakidma

- Như kính gửi;
 - UBND tỉnh (đề b/c);
 - Giám đốc STP (đề b/c);
 - Các d/c PGĐSTP;
 - Lưu: VT, XDKTVB^H.

